MỤC LỤC

Trang

MỤC LỤC……..... 1

A. MỞ ĐẦU…… ……... 2

I. Vị trí của môn Toán trong trường Tiểu học…… 2

II. Đặc điểm tâm lý của học sinh Tiểu học……... 2

III. Lí do chọn đề tài …….. 3

IV. Mục đích nghiên cứu của đề tài…….. 3

V. Nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu……..... 3

VI. Phương pháp nghiên cứu…… 4

B: NỘI DUNG ……. 4

I. Cơ sở lí luận…… 4

II. Thực trạng vấn đề cần giải quyết…… 5

III. Đề xuất giải pháp thực hiện …… 7

1. Khai thác bài tập sách giáo khoa để phát triển năng lực tư duy toán học 7

2. Một số biện pháp khác…… 8

3. Phát triển tư duy toán học thông qua một số trò chơi hình học…… 10

a/ Trò chơi: Thi xếp hình…… 10

b/ Trò chơi: Tập quan sát…… 14

c/ Trò chơi: Đố biết hình gì?…… 15

IV. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:…… 17

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ……... 21

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO…… 25

A. MỞ ĐẦU

I. Vị trí của môn Toán trong trường Tiểu học

Tiểu học là cấp học đầu tiên và quan trọng, là cơ sở để phát triển các cấp học tiếp theo, là nền tảng của sự phát triển giáo dục nước nhà. Chính vì vậy mà ngay từ khi các em mới chập chững bước vào lớp 1 đã được bố mẹ và các thầy cô giáo đặc biệt quan tâm. Cùng với môn Tiếng Việt, môn Toán là môn học chiếm thời lượng lớn, có vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu của giáo dục Tiểu học.

Khác với môn Toán ở trung học cơ sở hay trung học phổ thông, môn Toán ở tiểu học là một môn thống nhất, không chia thành phân môn. Nội dung môn Toán bao gồm 3 mạch kiến thức: Số học và phép tính; Hình học và đo lường; Hoạt động thực nghiệm và trải nghiệm. Các mạch kiến thức trên được sắp xếp xen kẽ, gắn bó với nhau tạo nên tính thống nhất của môn Toán.

II. Đặc điểm tâm lý của học sinh Tiểu học

Do các điều kiện phát triển tâm lý của học sinh tiểu học, việc dạy các yếu tố hình học chủ yếu dựa trên quan sát, thực hành; mục đích là làm cho học sinh bước đầu tiếp xúc với các hình học cơ bản, làm quen với một số tính chất của các hình trên cơ sở trực giác, thực hành, thực nghiệm. Dạy học các yếu tố hình học ở tiểu học nhằm chuẩn bị cho việc học hình học ở các lớp trên và cung cấp một số kiến thức gắn với thực hành trong đời sống thực tế, đặc biệt một số kiến thức về đo đại lượng hình học gắn với số học; cho học sinh làm quen với một số hình thường gặp, thể hiện trên các đồ vật quen thuộc. Thông qua trừu tượng hoá làm cho học sinh nhận biết, nhận dạng các hình một cách tổng thể từ đó nhận biết các yếu tố và tính chất của hình để có biểu tượng ngày càng đầy đủ về một hình, nhận biết các quan hệ giữa các yếu tố trong một hình và sự khác biệt giữa các hình đã học bằng các hình vẽ quy ước… Trên cơ sở đó tích luỹ được một số kiến thức về hình và một số kĩ năng hình học có thể áp dụng được trong thực tiễn cuộc sống và tạo ra cơ sở để tiếp tục học tập về hình học có hệ thống ở các lớp trên.

III. Lí do chọn đề tài

Các yếu tố hình học được đưa vào chương trình toán lớp 1 là những biểu tượng ban đầu về các hình - làm cơ sở cho việc dạy học các khái niệm hình học ở các lớp trên, giúp các em có các kĩ năng hoạt động trên mô hình hình học cơ bản (vẽ hình, cắt ghép hình, gấp xếp hình…), kĩ năng vận dụng các kiến thức hình học vào thực tế; qua đó hình thành, phát triển tư duy lôgic, trí tưởng tượng không gian cho học sinh. Tuy kiến thức sơ giản nhưng có tiềm năng lớn trong việc giúp học sinh phát triển tư duy toán học.

Chính vì vậy, khi dạy các yếu tố hình học ở lớp 1 tôi đã tìm tòi đưa ra những biện pháp giúp học sinh khắc sâu kiến thức cơ bản, phát triển năng lực tư duy về các yếu tố hình học và một số biện pháp tôi áp dụng đã thu được kết quả nhất định. Tôi xin trình bày ***"Một số biện pháp phát triển năng lực tư duy toán học cho học sinh lớp 1 thông qua dạy các yếu tố hình học"***. Rất mong sẽ nhận được những góp ý của các cấp lãnh đạo, của các bạn đồng nghiệp.

IV. Mục đích nghiên cứu của đề tài

Góp phần xây dựng phương pháp dạy học môn Toán ở tiểu học theo phương hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh. Góp phần gây hứng thú học tập môn Toán cho học sinh, nhằm mục đích, để các em học mà chơi, chơi mà học.

V. Nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu

1. Nhiệm vụ

- Tìm hiểu về nội dung yếu tố hình học Toán 1.
- Góp phần gây hứng thú học tập môn Toán cho học sinh

2. Phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng : Học sinh lớp 1A1, năm học 2020 - 2021.
- Tài liệu : Sách giáo khoa Toán 1, vở bài tập Toán 1, sách hướng dẫn giáo viên Toán 1, tài liệu tập huấn dạy học theo sách giáo khoa mới môn Toán 1

VI. Phương pháp nghiên cứu

1. Nghiên cứu tài liệu

- Đọc các tài liệu sách, báo, tạp chí giáo dục... có liên quan đến nội dung đề tài.

2. Nghiên cứu thực tế

- Dự giờ, trao đổi ý kiến với đồng nghiệp
- Tổng kết rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học.
- Tổ chức và tiến hành thực nghiệm sư phạm (Soạn giáo án đã thông qua các tiết dạy để kiểm tra tính khả thi của đề tài).

B. NỘI DUNG

I. Cơ sở lí luận

Mục tiêu dạy học toán ở Tiểu học gồm các nội dung cơ bản quan trọng nhưng vấn đề cốt lõi nhất, có ý nghĩa lâu dài cho sự phát triển trí tuệ của học sinh Tiểu học là phải hình thành và rèn luyện tư duy cho học sinh.

Như vậy tư duy chỉ nảy sinh khi gặp hoàn cảnh, tình huống "có vấn đề". Để nhận thức, con người cần vượt khỏi phạm vi những hiểu biết cũ và đi tìm cái mới, đạt mục đích mới.

Tư duy còn mang tính khái quát vì nó có khả năng đi sâu vào nhiều sự vật, hiện tượng nhằm vạch ra những thuộc tính chung, những mối liên hệ, quan hệ có tính quy luật giữa chúng.

Ở mức độ cảm tính, con người phản ánh trực tiếp sự vật, hiện tượng bằng giác quan, trên cơ sở đó cho ta nhận thức cảm tính về chúng. Đến tư duy, con người có khả năng nhận thức thế giới một cách gián tiếp: nhận thức bằng ngôn ngữ.

Theo quan điểm duy vật biện chứng, tư duy và ngôn ngữ có quan hệ chặt chẽ với nhau. Tư duy sử dụng ngôn ngữ làm phương tiện.

Vì vậy đối với học sinh tiểu học nhất là học sinh lớp một: cần phải coi trọng việc rèn luyện và phát triển tư duy cho các em vì nếu không có tư duy thì con người

không thể nhận thức, cải tạo và sáng tạo thế giới. Việc phát triển tư duy không thể tách rời việc phát triển ngôn ngữ bởi vì ngôn ngữ là phương tiện, là hình thức biểu đạt của tư duy. Và cũng không thể tách rời việc rèn luyện năng lực cảm giác, tri giác, quan sát, trí nhớ… vì tư duy không thể tiến hành bên ngoài những tri thức cụ thể. Việc phát triển tư duy phải được tiến hành song song qua việc truyền thụ tri thức. Đối với học sinh tiểu học, quá trình học tập các môn học nói chung, quá trình học toán nói riêng là những quá trình có nhiều cơ hội, nhiều tình huống để rèn luyện và phát triển các năng lực tư duy. Vì vậy giáo viên cần hiểu rõ về các đặc điểm của tư duy để tạo những tác động sư phạm phù hợp, giúp học sinh phát triển tối đa khả năng tư duy của mình.

II. Thực trạng vấn đề cần giải quyết

Năm học 2020-2021, tôi được nhà trường phân công dạy lớp 1. Với đối tượng học sinh phần lớn là ngoan, hiền; có đầy đủ sách vở, đồ dùng học tập. Trường lớp khang trang, giáo viên được đầu tư trang thiết bị đồ dùng đầy đủ.

Bên cạnh đó, tôi cũng gặp không ít khó khăn như:

- Mặt bằng học sinh có sự chênh lệch về nhận thức, nhiều học sinh còn nhút nhát, thiếu tự tin trong học tập, giao tiếp…

- Một số học sinh trước khi vào lớp 1 ít có cơ hội để giao tiếp, chưa làm quen với đồ dùng học tập, chưa nhận biết được các hình cơ bản.

- Nhiều học sinh vốn từ còn nghèo nàn, cách diễn đạt lời nói còn chưa rõ ràng nên khó nói đặc điểm của các hình.

- Nhiều học sinh thiếu sự quan tâm của cha mẹ do nhiều lí do: kinh tế, trình độ văn hoá, hoàn cảnh gia đình…

Qua những năm giảng dạy, tôi nhận thấy rằng việc phát triển tư duy cho học sinh là rất cần thiết. Tôi đã sử dụng khai thác thiết bị, đồ dùng dạy học vào các hoạt động học của học sinh cùng với một số biện pháp phát triển năng lực tư duy thông qua các yếu tố hình học và đã thu được những kết quả nhất định.

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC CÁC YẾU TỐ HÌNH HỌC Ở LỚP 1

Yêu cầu cần đạt

- Quan sát, nhận biết hình dạng của một số hình phẳng và hình khối đơn giản:

+ Nhận biết được vị trí, định hướng không gian.

+ Nhận dạng được hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật thông qua việc sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật.

+ Nhận dạng được khối lập phương, khối hộp chữ nhật thông qua việc sử dụng bộ đồ dùng cá nhân hoặc vật thật.

- Thực hành lắp ghép, xếp hình gắn với một số hình phẳng và khối đơn giản: Nhận biết và thực hiện được việc lắp ghép, xếp hình gắn với sử dụng bộ đồ dùng học tập cá nhân hoặc vật thật.

Cấu trúc, nội dung dạy học của chủ đề/bài học

So sánh nội dung dạy học của chương trình hiện hành so với chương trình phổ thông 2000:

Toán 1 chương trình phổ thông 2018	Toán 1 chương trình phổ thông 2000
- Hình phẳng: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật. - Hình khối: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật. - Vị trí, định hướng trong không gian: Trên - dưới, phải – trái, trước – sau, ở giữa.	- Hình phẳng: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác. - Điểm, đoạn thẳng - Vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước. - Điểm ở trong, điểm ở ngoài một hình.

2.3 Chương trình

Tuần	***Tiết***	***Tên bài dạy***
7	21	Bài 7: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật (SGK - trang 46,47)

7	22	Luyện tập (SGK - trang 48, 49)
8	23	Bài 8: Thực hành lắp ghép, xếp hình (SGK - trang 50, 51)
8	24	Luyện tập (SGK - trang 52, 53)
9	25	Bài 9: Luyện tập chung (SGK - trang 54, 55)
15	44	Bài 14: Khối lập phương, khối hợp chữ nhật (SGK- trang 92, 93)
15	45	Luyện tập (SGK - trang 94, 95)
16	46	Bài 15: Vị trí, định hướng trong không gian (SGK - trang 96)
16	47	Luyện tập (SGK - trang 98)
16	48	Luyện tập (SGK - trang 99)
18	52	Bài 16: Luyện tập chung (SGK - trang 100, 101)
18	53	Bài 19: Ôn tập hình học (SGK - trang 110, 111)
18	54	Bài 20: Ôn tập chung (SGK - trang 112, 113)
35	103+104	Bài 40: Ôn tập hình học và đo lường (SGK Toán tập 2- trang 100, 101)

Ngoài ra các yếu tố hình học còn được ôn tập, củng cố lồng ghép ở các tiết toán khác.

Mặt khác hai lần kiểm tra định kì trong một năm học đều có kiểm tra các yếu tố hình học vì đó là yêu cầu của đề kiểm tra định kì đã quy định (Bộ tài liệu Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng các môn học ở tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

III. Đề xuất giải pháp thực hiện

1. Khai thác bài tập sách giáo khoa để phát triển năng lực tư duy toán học

Mỗi tiết học trong chương trình Toán Tiểu học đều góp phần hình thành và phát triển tư duy cho học sinh ở các mức độ khác nhau. Vấn đề là khai thác nội dung dạy học trong tiết học như thế nào để giúp HS phát huy tối đa khả năng tư duy của mình.

Việc rèn luyện các thao tác tư duy một cách thường xuyên, đều đặn giúp HS có sự chuyển biến về "chất" trong tư duy, từ đó hình thành và phát triển tư duy khi học yếu tố hình học.

Với mỗi bài dạy, tôi bám sát về yêu cầu về chuẩn kiến thức kĩ năng đối với từng bài dạy, song muốn phát triển năng lực tư duy sáng tạo, gây hứng thú đối với học sinh thì việc khai thác bài học hợp lí có vai trò quan trọng. Chính vì vậy ở 1 số tiết toán tôi đã khai thác, mở rộng như sau:

Ví dụ: Bài 7: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật (SGK - trang 46,47)

Giáo viên gắn các hình vuông (hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật) ở các vị trí, hướng khác nhau vào bảng lớp. Hỏi học sinh hình nào không phải hình vuông hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật?

Sau khi các em đã sử dụng các hình vuông, hình tam giác trong bộ đồ dùng toán ghép theo mẫu trong sách giáo khoa, giáo viên khuyến khích học sinh sử dụng bộ đồ dùng toán ghép theo mẫu tự chọn. Học sinh đã có nhiều mẫu ghép sáng tạo.

2. Một số biện pháp khác

Sau khi học sinh làm xong bài tập, nhất là các bài tập dạng trắc nghiệm, giáo viên có thể yêu cầu học sinh giải thích rõ cách làm. Việc này giúp học sinh hình thành dần thói quen suy luận có căn cứ, có cơ sở, đi từ điều đã biết, đã học tới điều cần biết, cần học. Ngoài ra việc yêu cầu học sinh giải thích cách làm còn giúp các em hình thành và rèn luyện ngôn ngữ trong diễn đạt, trình bày bài giải của mình. Một lưu ý khi dạy yếu tố hình học ở Toán 1 không có riêng tiết đọc và ghi tên hình bằng chữ. Tuỳ vào nội dung bài tập của từng bài tập và học sinh của mỗi lớp mà giáo viên có thể tích hợp việc yêu cầu học sinh ghi tên hình, đọc tên hình với việc giải thích cách làm.

Trong thực tế giải toán hình học ở lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 không được đưa vào chương trình. Tuy nhiên, khi học sinh vận dụng thực tế, tôi vẫn đưa một vài ví dụ gần gũi để học sinh nhận biết.

Việc khai thác bài toán theo hướng cho học sinh tự đặt đề toán và giải bài toán sẽ giúp các em hiểu rõ hơn ý nghĩa bài toán. Không những thế, việc làm này còn giúp học sinh phát triển ngôn ngữ toán học, hiểu rõ hơn về một số thuật ngữ toán học thường dùng, biết cách diễn đạt ngắn gọn, súc tích…

Có thể cho học sinh tự lập đề toán với các yêu cầu từ thấp đến cao, theo nhiều hình thức từ đơn giản đến phức tạp phù hợp với học sinh lớp 1. Trong các giờ ôn tập, luyện tập, sau khi củng cố kiến thức về một nội dung thông qua việc giải bài tập, đặc biệt là các bài toán có lời văn trong sách giáo viên; giáo viên đưa ra các tình huống mở để học sinh tự thiết kế đề toán bằng cách:

➢ Đặt các bài toán mới tương tự với bài toán đã giải

- Bằng cách thay đổi số liệu
- Bằng cách thay đổi các đối tượng trong đề toán
- Thay đổi cả đối tượng lẫn số liệu…

Việc giải bài toán mới phát triển từ các bài toán đã có giúp cho học sinh nắm vững cách giải bài toán cùng loại, giúp các em nắm vững hơn mối quan hệ giữa các đại lượng trong quan hệ bản chất của mỗi bài toán, đồng thời rèn tính linh hoạt của tư duy, tạo cho các em khả năng chuyển nhanh chóng từ tình huống này sang tình huống khác.

➢ Đặt các bài toán ngược với bài toán đã giải

Sau khi giải xong một bài toán, giáo viên hướng dẫn học sinh khai thác, phát triển bài toán bằng cách đặt các bài toán ngược với bài toán đã giải. Cách đặt đề toán ngược: “Thay đáp số vào một trong những dữ kiện đã cho và đặt câu hỏi vào dữ kiện đã cho ấy ”.

➢ Dựa vào bài toán giáo viên gợi ý để nêu bài toán khác.

Khi học Bài Xăng - ti - mét, giáo viên nêu đề toán: Băng giấy màu xanh dài 5 cm, băng giấy màu đỏ dài 3 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng – ti – mét?

- Cho HS đọc đề toán và nêu phép tính, trả lời câu hỏi

- Từ bài toán này, ta có thể có bài toán mở rộng:

+ Băng giấy màu xanh dài 5 cm, băng giấy màu đỏ dài 3 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng – ti – mét?

+ Băng giấy màu xanh dài 1 chục cm, băng giấy màu đỏ dài 3 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng – ti – mét?

3. Phát triển tư duy toán học thông qua một số trò chơi hình học

Các trò chơi này nhằm hình thành và phát triển năng lực tư duy về yếu tố hình học cho học sinh. Tôi tổ chức cho học sinh tham gia một số trò chơi (ở một số tiết có thời gian phù hợp)

a/ Trò chơi: Thi xếp hình

Thông qua trò chơi lắp ghép, xếp hình, học sinh được củng cố chắc hơn về nhận biết các hình, đồng thời các em được làm quen với thao tác lắp ghép, xếp hình để "sáng tạo" ra các hình mới (là các đồ vật, con vật dạng đồ chơi) hấp dẫn. Từ đó phát triển tư duy (phân tích, tổng hợp), trí tưởng tượng không gian, cách quan sát, lựa chọn khả năng thích hợp, óc thẩm mĩ qua cái đẹp của mỗi hình,… Đó là những năng lực cần thiết được rèn luyện.

❖ *Mục đích:*

- Củng cố nhận diện các hình đã học
- Rèn kĩ năng ghép và xếp hình
- Rèn trí tưởng tượng về không gian

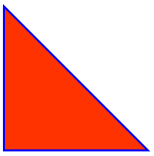

❖ *Chuẩn bị*:

Chuẩn bị khoảng 2 bộ (40 tam giác bằng nhau như hình bên) có gắn các nam châm nhỏ phía sau.

❖ *Cách chơi*

- Hai học sinh hoặc hai đội chơi với nhau.

- Giáo viên cho mỗi học sinh (đội) 20 bộ tam giác như hình trên, yêu cầu học sinh xếp thành các hình đã học (hình vuông, hình tam giác…).

- Thời gian xếp là 2 phút, học sinh (đội chơi) nào xếp được nhiều hình hơn là thắng cuộc.

Ví dụ 1: Bài 8 Thực hành lắp ghép, xếp hình (Tiết 2 - SGK Toán – trang 52)

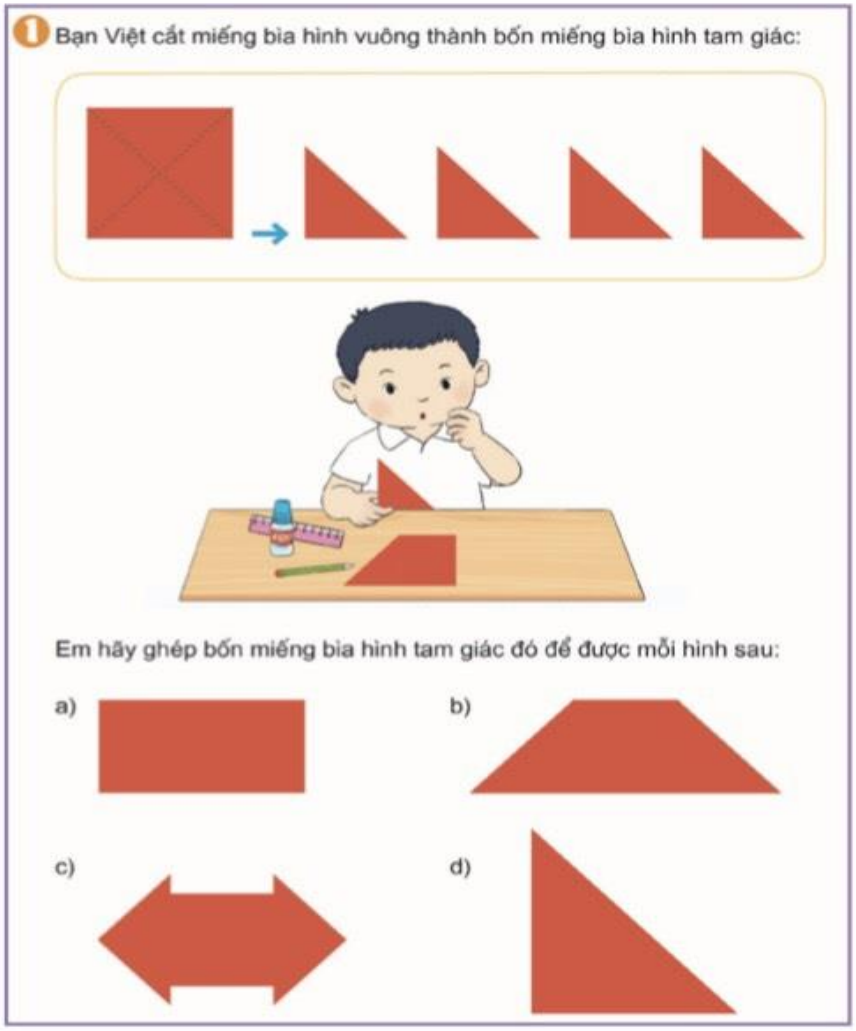

Ví dụ 2: Bài 14 Khối lập phương, khối hộp chữ nhật (Tiết 2 – SGK trang 94)

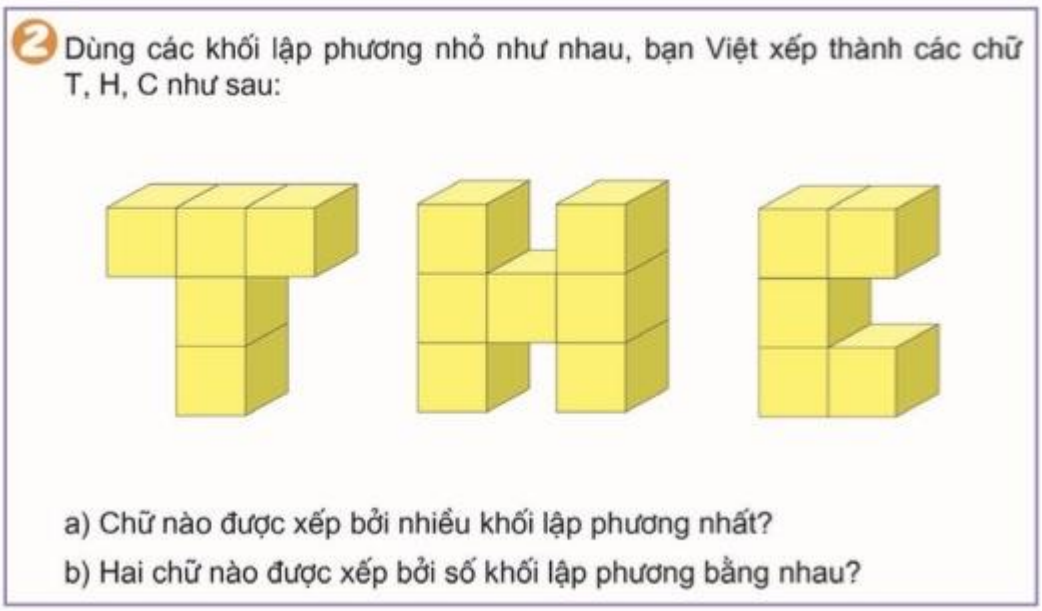

- Trò chơi: "Ai xếp nhanh, đúng"

Giáo viên cho từng nhóm dùng các khối lập phương nhỏ như nhau để xếp thành các chữ T, H, C (hoặc các chữ khác).

<u>Ví dụ 3:</u> Bài Luyện tập (SGK Toán – trang 53)

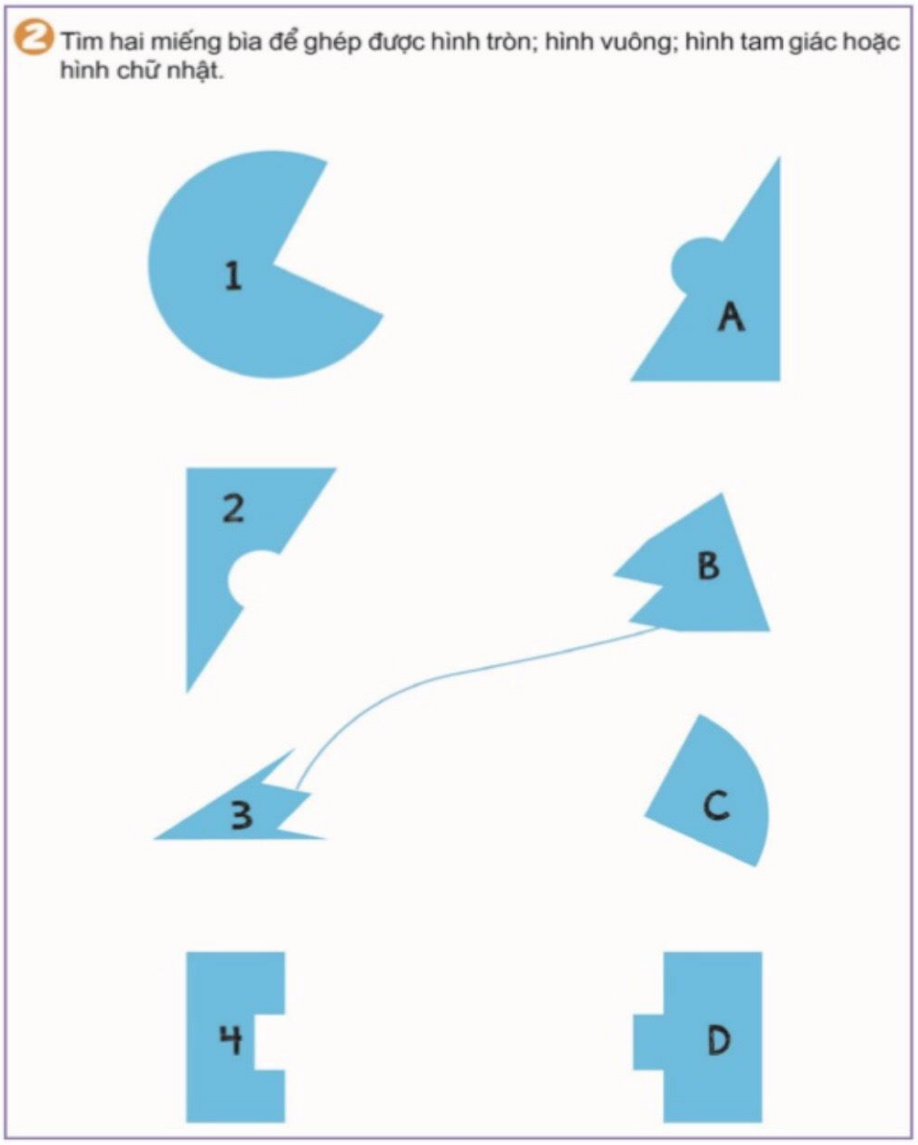

- Trò chơi "Ai ghép hình nhanh, đúng":

Giáo viên cắt 8 miếng bìa cần ghép cho vào 2 hộp (mỗi hộp 1 bộ 8 miếng như thế). Hai học sinh lần lượt chơi, mỗi lần lấy ra 2 miếng bìa ở hai hộp rồi ghép lại. Ai ghép được trước 2 hình (hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác) là thắng cuộc.

<u>Ví dụ 4:</u> Bài 16 Luyện tập chung (SGK Toán – trang 101)

- Trò chơi "Ai xếp nhanh, đúng"

Giáo viên cho các nhóm tìm cách từ 8 khối lập phương nhỏ như nhau xếp thành một khối lập phương lớn.

b/ Trò chơi: Tập quan sát

❖ *Mục đích:*

- Củng cố kĩ năng nhận quan sát, nhận dạng hình và phát triển trí nhớ tưởng tượng không gian.

❖ *Chuẩn bị*:

- GV sử dụng mô hình toán, chuẩn bị sẵn các nhóm hình A, B, C, D (hoặc 1, 2, 3, 4) gắn trên bảng lớp như sau:

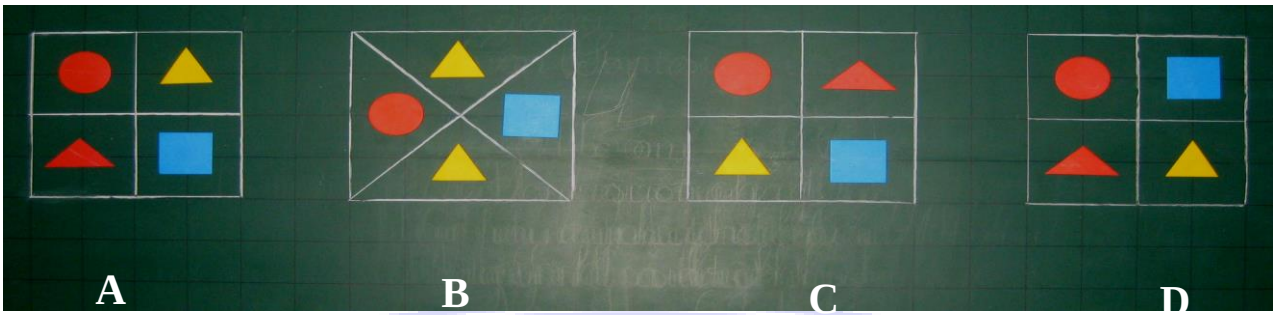

- HS chuẩn bị các thẻ trả lời

❖ *Cách chơi:*

- GV yêu cầu: Tìm hình khác với hình còn lại trong 4 nhóm hình trên. Học sinh ghi lựa chọn đáp án và giơ thẻ.

- Tổ chức chơi cả lớp hoặc chọn 2 đội chơi (3 – 4 HS một đội).

- Học sinh chọn đáp án B (hoặc đội có nhiều HS chọn đúng) là thắng cuộc.

Tương tự như vậy có thể thay đổi hình với các lần chơi khác. Với nhiều sân chơi như vậy học sinh tích cực hào hứng tham gia.

c/ Trò chơi: Đố biết hình gì?

Trong các chủ đề "Hình phẳng, hình khối" ở Toán 1 có một dạng bài nhằm phát triển năng lực học sinh phù hợp và hiệu quả, đó là sắp xếp các hình thành một dãy theo "quy luật", thường là:

a) "Quy luật" theo màu sắc:

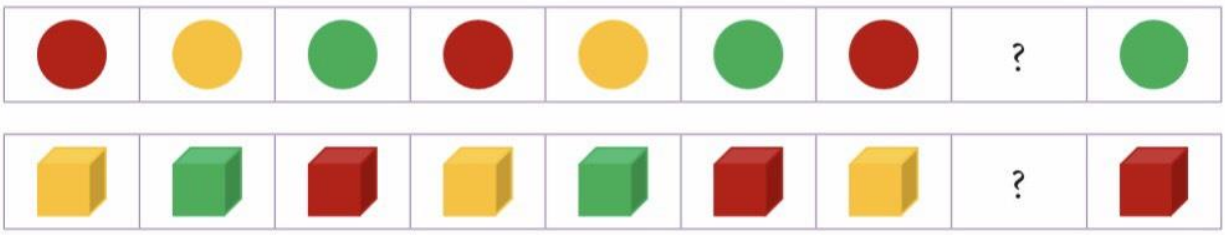

b) “Quy luật” theo kích thước:

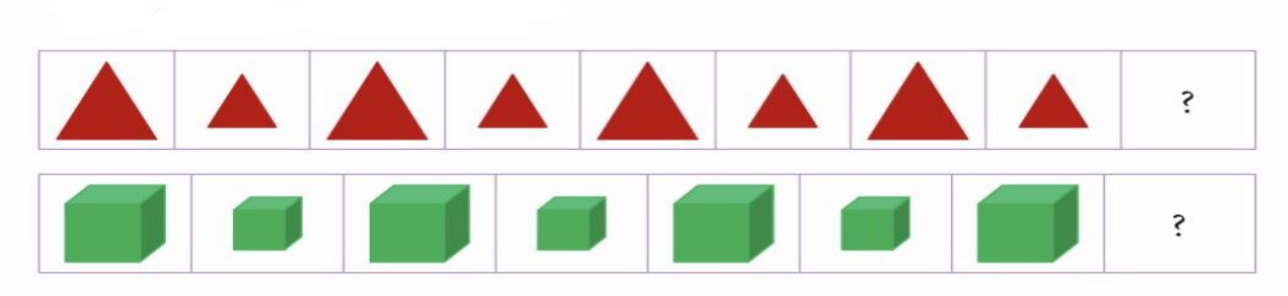

c) “Quy luật” theo hình dạng:

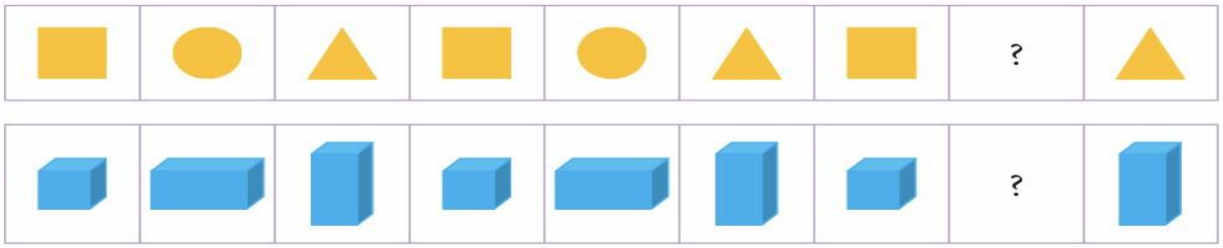

❖ *Mục đích:*

- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, hình vuông, hình tròn.
- Rèn khả năng quan sát, nhận xét quy luật của dãy hình.

❖ *Chuẩn bị*:

- Mỗi HS lấy sẵn một hình tròn, một hình vuông, một hình tam giác (Bộ đồ dùng Toán 1) đặt lên bàn.
- GV kẻ sẵn ô vuông và chuẩn bị dãy hình sau trên bảng lớp:

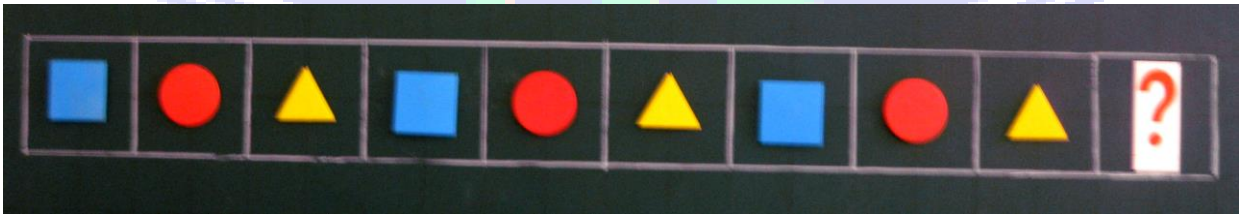

❖ *Cách chơi:*

- GV nêu nhiệm vụ: Quan sát hình trên, hình ở ô “?” sẽ là hình gì?
- Cả lớp chọn 1 trong 3 hình đã chuẩn bị để giơ lên.

- GV đưa đáp án (hoặc cho HS giải thích cách chọn) → tuyên dương học sinh có đáp án đúng.

* GV có thể tuỳ ý đổi chỗ ô "?" với bất kì một ô nào khác, trò chơi lại được tiếp tục

- Dãy hình có thể sắp xếp theo nhiều cách với các quy luật khác nhau.

IV. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Với học sinh lớp 1, các hình hình học được tri giác như là một cái "toàn thể" và chúng chỉ khác nhau về hình dạng, chưa gắn với việc phân tích đặc điểm các hình đó. Năng lực toán học của học sinh thể hiện ở tính linh hoạt, độc lập, mềm dẻo và sáng tạo của tư duy, khả năng thực hiện các thao tác tư duy một cách có kết quả và sự phát triển trí tưởng tượng không gian cho học sinh.

Trong các tiết học, tôi tập trung vào các giải pháp rèn tư duy cho HS qua các thao tác phân tích, tổng hợp, so sánh và phát triển trí tưởng tượng không gian, đã góp phần phát triển các năng lực tư duy cho học sinh:

- Nhiều học sinh có kĩ năng nhận dạng hình và phát triển trí tưởng tượng không gian rất tốt.

- Việc ôn luyện và sâu chuỗi kiến thức thường xuyên giúp học sinh ghi nhớ kiến thức bền lâu, phát triển tư duy toán học.

- Rèn khả năng ghép, xếp hình, quan sát và nhận xét quy luật của dãy hình giúp HS rèn kĩ năng nhận diện hình, phản xạ nhanh, suy luận lôgic,...

- Phát huy được năng lực học tập của nhiều đối tượng học sinh, phân hoá đối tượng tạo cơ hội để học sinh phát triển khả năng học Toán.

- Tạo không khí giờ học gần gũi, cởi mở, thân thiện giữa cô và trò, giữa trò với trò.

- Đối với học sinh, giáo viên xây dựng cho học sinh nề nếp học tập môn Toán, học sinh không chỉ nắm vững được cách thức học ở lớp, biết lắng nghe ý kiến của bạn và cô giáo để tự kiểm tra kết quả học tập của mình, bước đầu biết

trình bày ý kiến, tự tin, mạnh dạn, sáng tạo trong bài học. Học sinh luôn có tinh thần thi đua học tập để cùng tiến bộ. Giáo viên động viên, khen thưởng kịp thời, tạo hứng thú, niềm say mê trong học tập cho học sinh.

Việc học tập tốt môn Toán được khẳng định qua các đợt kết quả kiểm tra định kì:

BẢNG THEO DÕI TỈ LỆ HỌC SINH NẮM BẮT CÁC YẾU TỐ HÌNH HỌC QUA ĐỢT KIỂM TRA

Tổng số học sinh lớp 1A1: 50 học sinh

Các đợt kiểm tra	*Hoàn thành bài tập có YTHH*		*Hoàn thành tốt bài tập có YTHH*		*Năng lực tư duy về YTHH sáng tạo*	
	SL	%	SL	%	SL	%
Giữa học kì I	26	52%	20	40%	14	28%
Cuối học kì I	32	64%	25	50%	19	38%
Giữa học kì II	42	84%	33	66%	26	52%

Với kết quả trên tôi thấy việc hoàn thành bài tập hay khẳng định kiến thức chắc chắn, năng lực tư duy sáng tạo về các yếu tố hình học ở học sinh tăng dần vào cuối năm, bước đầu khẳng định tính khả thi của các giải pháp sư phạm.

Dưới đây là phiếu khảo sát trước khi thực hiện và sau khi thực hiện các giải pháp ứng dụng của đề tài này:

*** Phiếu khảo sát chất lượng trước khi thực hiện các giải pháp ứng dụng**:

Họ và tên:……

Lớp:…….

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 1

Môn: Toán

Thời gian: 20 phút

Quan sát tranh và cho biết:

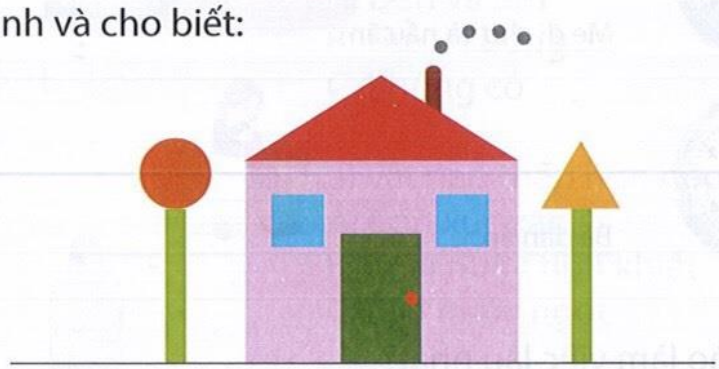

a) Số hình chữ nhật là:

A. 3 B. 4 C. 5

b) Số hình tròn nhiều hơn số hình tam giác là:

A. 4 B. 5 C. 6

KẾT QUẢ BÀI KHẢO SÁT SỐ 1

TT	Thời gian	Lớp	Tổng số HS	Kết quả					
				HTT		HT		CHT	
				SL	%	SL	%	SL	%
1	Tháng 10	1A1 (Thực nghiệm)	50	18	36	24	48	8	16
2	Tháng 10	1A5 (Đối chứng)	50	23	46	22	44	5	10

*** Phiếu khảo sát chất lượng sau khi thực hiện các giải pháp ứng dụng:**

Họ và tên:……

Lớp:…….

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 2

Môn: Toán

Thời gian: 20 phút

1. Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng.

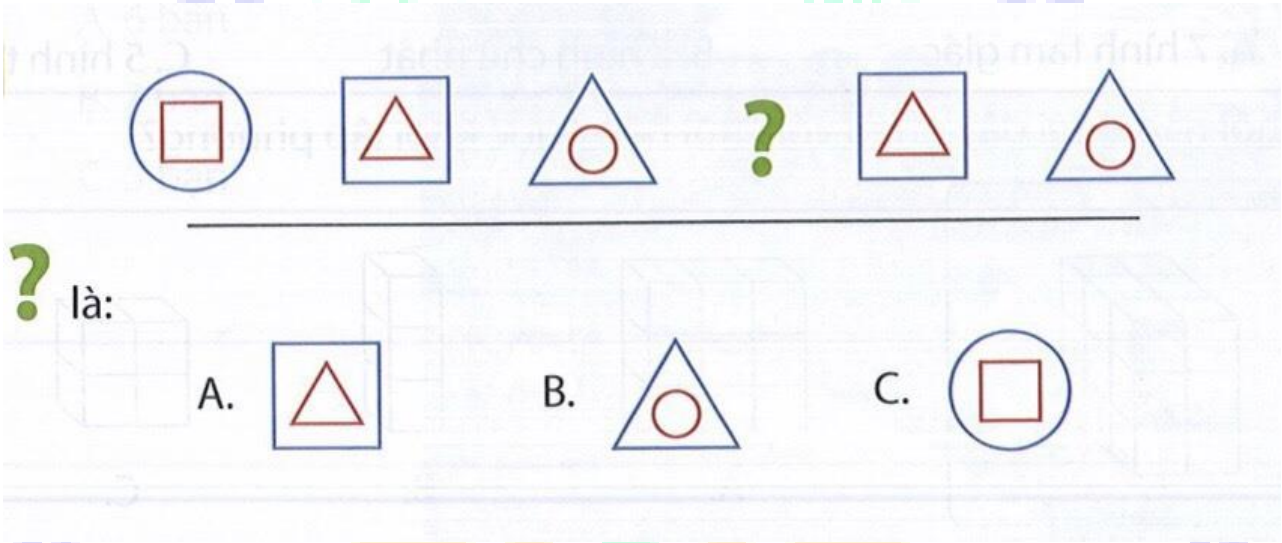

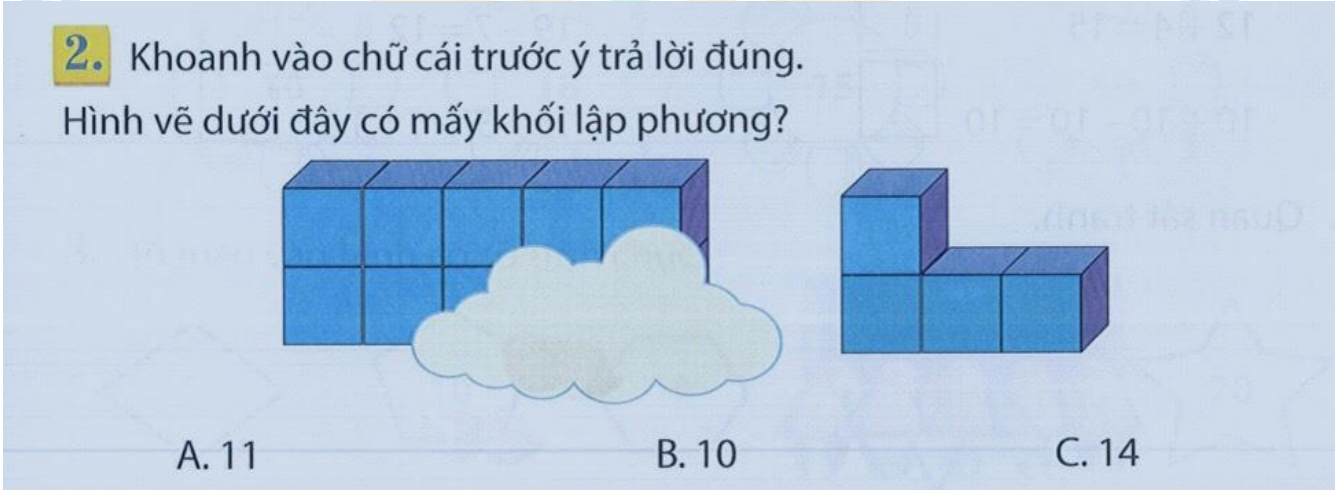

KẾT QUẢ BÀI KHẢO SÁT SỐ 2

TT	Thời gian	Lớp	Tổng số HS	Kết quả					
				HTT		HT		CHT	
				SL	%	SL	%	SL	%
1	Tháng 12	1A1 (Thực nghiệm)	50	34	68	16	32	0	
2	Tháng 12	1A5 (Đối chứng)	50	23	46	25	50	2	4

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Với mong muốn phát triển năng lực tư duy toán thông qua các yếu tố hình học nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, tôi đã chọn đề tài: "***Một số biện pháp phát triển năng lực tư duy toán học cho học sinh lớp 1 thông qua dạy các yếu tố hình học".***

Với các giải pháp sư phạm, giáo viên phải hình thành thói quen và cách thức học tập giúp học sinh tiếp nhận phương pháp học theo hướng tích cực. Trong tiết dạy, giáo viên khai thác phần lí thuyết, hay phần bài tập hiệu quả kết hợp linh hoạt các trò chơi thì học sinh sẽ hào hứng, vui tươi, nâng cao hiệu quả học tập, phát triển tư duy toán học.

2. Bài học kinh nghiệm:

Với sáng kiến này, tôi đã trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong khối chuyên môn vận dụng khẳng định tính khả thi của các giải pháp sư phạm. Các bạn đồng nghiệp nhận định:

- Biện pháp được đề cập trong sáng kiến kinh nghiệm tạo ra giờ học nhiều hứng thú, học sinh sôi nổi, hào hứng.

- Số lượng học sinh được ôn luyện nhiều, nắm chắc bài ngày một nâng cao. Học sinh được phát triển tư duy toán học.

3. Khuyến nghị:

Do vậy, đòi hỏi giáo viên có niềm say mê, tìm tòi, nghiên cứu; luôn muốn đem đến những phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phong phú. Khai thác bài học nhẹ nhàng, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, tạo nên giờ học học sinh hoạt động tích cực, sáng tạo.

Sự cộng tác không thể thiếu được từ cha mẹ học sinh cũng rất quan trọng. Tại các buổi họp cha mẹ học sinh, hay gặp gỡ trao đổi, giáo viên cần có những định hướng giúp cha mẹ học sinh rèn luyện phương pháp học tập ở gia đình cho học sinh hiệu quả tạo tính tự lập, chủ động giải quyết công việc phù hợp lứa tuổi, không tạo ra thói quen ỷ lại.

Trên đây là một số biện pháp mà tôi thực hiện trong quá trình giảng dạy môn Toán lớp 1. Tôi mạnh dạn trình bày sáng kiến nhỏ của mình, mong các đồng chí lãnh đạo cùng các bạn đồng nghiệp trao đổi, góp ý để giúp tôi giảng dạy tốt hơn nữa bộ môn này.

Tôi xin cam kết bản sáng kiến kinh nghiệm này là do bản thân đã đúc rút, viết và hoàn thành qua quá trình giảng dạy ở lớp 1 trong những năm qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Thanh Xuân, ngày tháng 3 năm 2021

Giáo viên

Nguyễn Thị Hân

MỘT SỐ CÁCH HỌC SINH ĐÃ XẾP (hình minh họa)

Trò chơi: Thi xếp hình

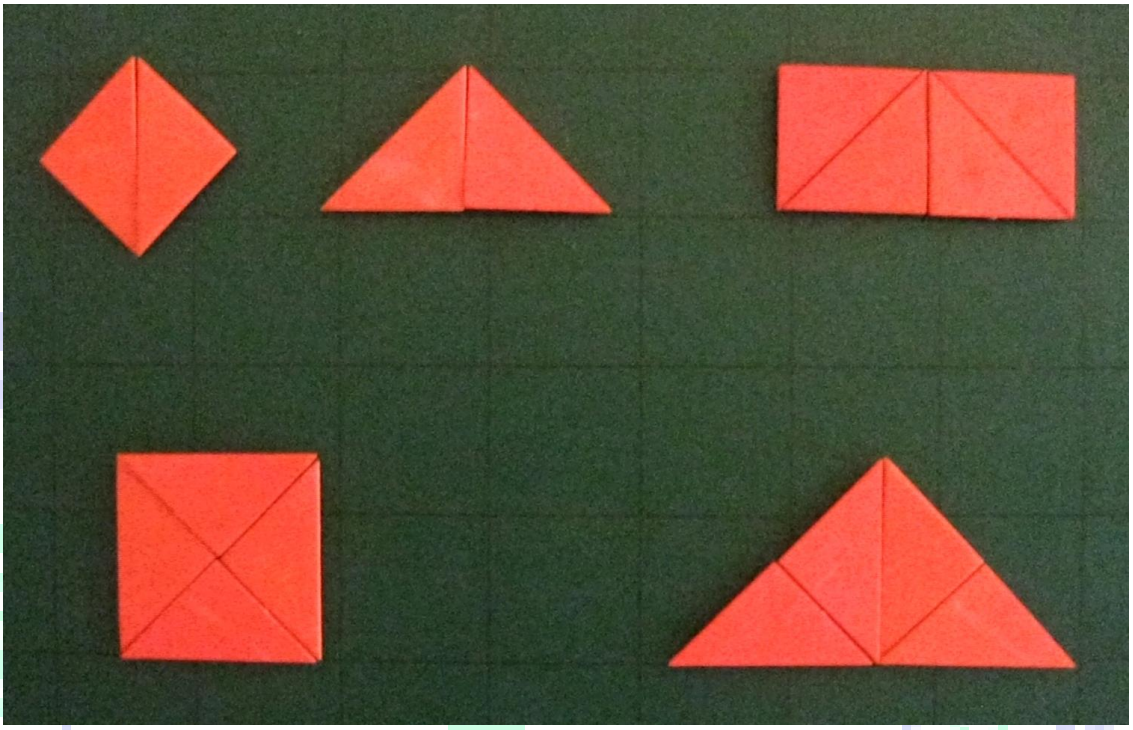

Trò chơi: Tập quan sát

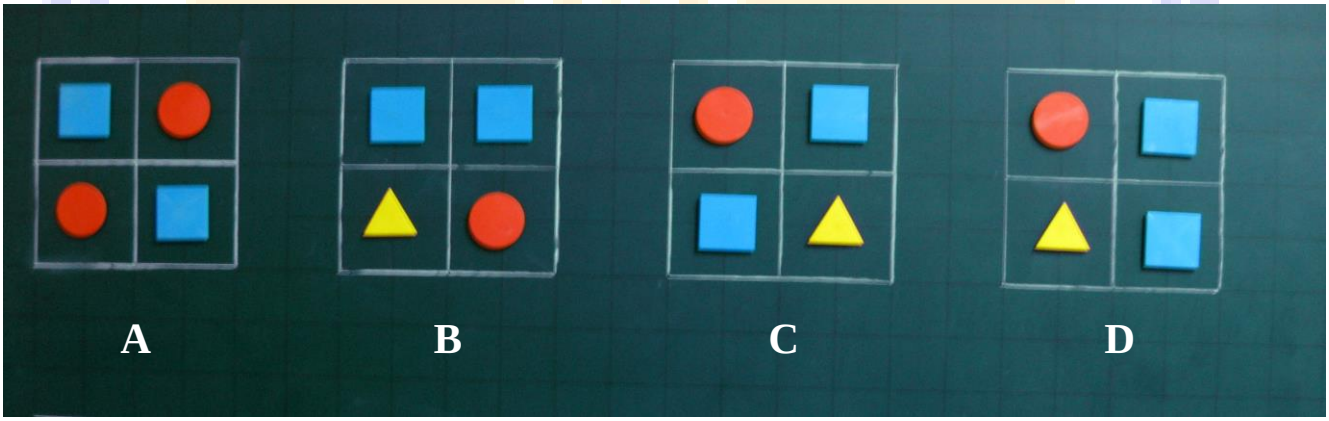

(Đáp án: A)

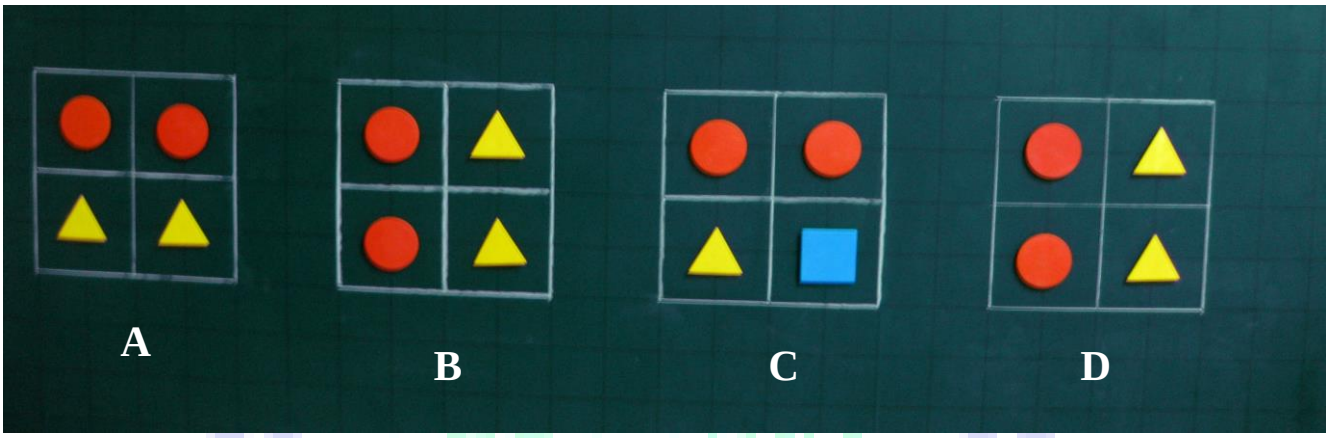

(Đáp án: C)

Trò chơi: Đố biết hình gì?

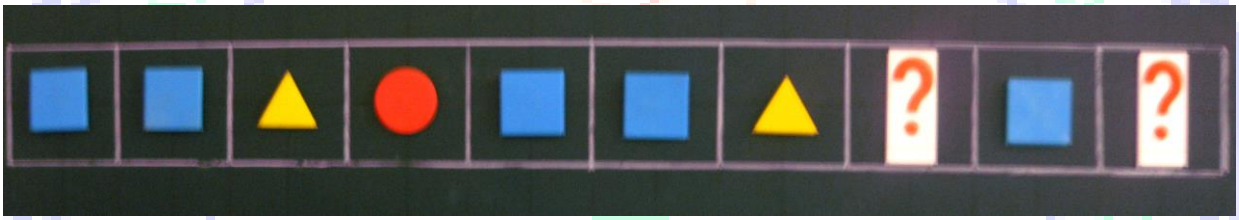

(Đáp án thứ tự là: hình tròn, hình vuông)

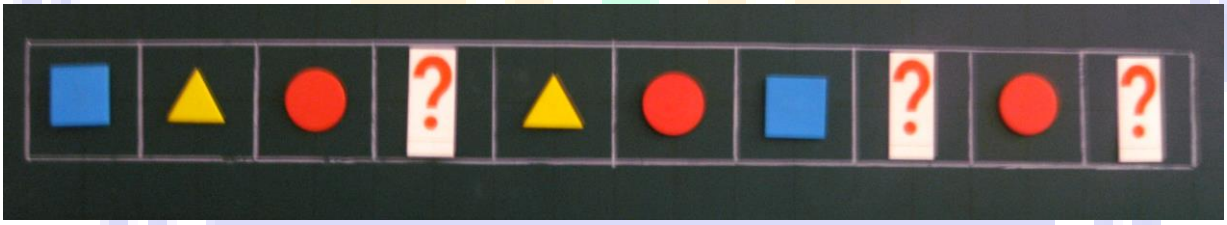

(Đáp án thứ tự là: hình vuông, hình tam giác, hình vuông)

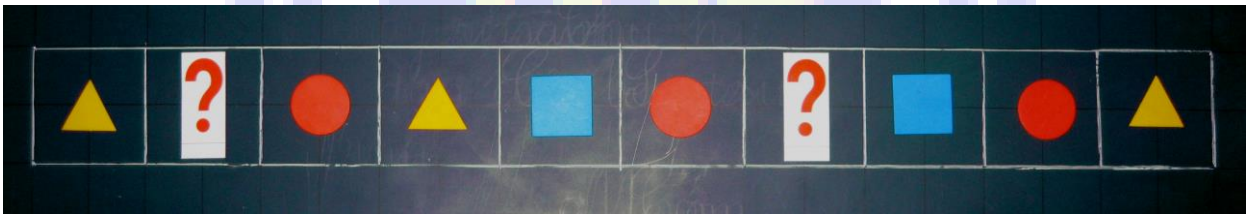

(Đáp án theo thứ tự là: hình vuông, hình tam giác)

D: TÀI LIỆU THAM KHẢO.

1/ *Lê Anh Vinh** **Tài liệu tập huấn dạy học theo sách giáo khoa mới môn Toán 1**

Nhà xuất bản giáo dục

2/ *Hà Huy Khoái* * **Sách giáo khoa Toán 1 tập I, II**

Nhà xuất bản giáo dục

3/ *Hà Huy Khoái* * **Sách giáo viên Toán 1 – tập I , II**

Nhà xuất bản giáo dục

4/ *Lê Anh Vinh* * **Vở bài tập Toán tập I, II**

Nhà xuất bản giáo dục